

Số: /KH-UBND

Quảng Lạc, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Quảng Lạc năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND thành phố về cải cách hành chính thành phố Lạng Sơn năm 2024. UBND xã Quảng Lạc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS).

Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai thực hiện CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã.

Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, thành phố và tình hình thực tế tiến hành xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính

a) Chỉ tiêu

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2024 nằm trong nhóm 3 huyện, thành phố có chỉ số cao nhất.

- Chỉ số SIPAS mức độ hài lòng người dân tổ chức doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 95 % trở lên.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Ban hành các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC, đảm bảo liên tục, đồng bộ, hiệu quả. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC trên 50% các công chức chuyên môn, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời.

- 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của xã.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản QPPL theo thẩm quyền; đặc biệt tập trung vào việc rà soát văn bản QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ xây dựng VBQPPL cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa của xã.

- Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020.

- Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước đã được công bố.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất UBND tỉnh cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm tiến độ, nội dung theo quy định. Công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý đúng theo quy định cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần. Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa các cấp, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ của UBND xã giai đoạn 2022 - 2025; bảo đảm các nội dung thực hiện trong năm 2024 hoàn thành theo đúng tiến độ.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ đã được cấp trên phân cấp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức theo quy định; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đánh giá, xếp loại nhằm bảo đảm công tác đánh giá khách quan, công bằng, chính xác; tránh hình thức; đảm bảo tính thường xuyên, liên tục trong đánh giá cán bộ, công chức.

- Tăng cường đẩy mạnh rà soát, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm để tăng cường củng cố, kiện toàn cán bộ, công chức đảm bảo những cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng phải thực sự liêm chính, có đạo đức, phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ chuyển đổi số, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm công chức.

- Thường xuyên, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thường xuyên, kịp thời cập nhật thông tin dữ liệu cán bộ, công chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức tỉnh Lạng Sơn, bảo đảm thông tin luôn đúng, đủ, sạch, sống.

6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024, phấn đấu giải

ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách, tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

- Tiếp tục cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên vốn cho các dự án trọng tâm, trọng điểm, có tính chất động lực làm cơ sở thu hút đầu tư, gia tăng năng lực sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu lâu dài ổn định cho ngân sách nhà nước.

- Rà soát và kiểm tra ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án quan trọng, dự án trọng điểm. Khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư, phân bổ vốn; điều hòa linh hoạt vốn giữa các nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công, rà soát cắt giảm kế hoạch vốn của dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm đúng quy định và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung tháo gỡ vướng mắc, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện theo nguyên tắc hậu kiểm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn.

- Triển khai chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán và việc xử lý sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm toán thực hiện dứt điểm các kết luận, kiến nghị kiểm toán nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết còn hiệu lực và có giá trị tái sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu 75%.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đạt 80%.

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 70%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của dịch vụ công trực tuyến đạt 30%.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung kế hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Duy trì hoạt động ổn định, nâng cao chất lượng hiệu quả các ứng dụng dùng chung đã triển khai như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số của cơ quan nhà nước cung cấp; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và an toàn thông tin đến người dân, doanh nghiệp, học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố.

(Có phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính năm 2024 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ, công chức xã

Tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách trên địa bàn xã; kịp thời đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, báo cáo UBND xã theo quy định.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC tại các bộ phận; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của xã năm 2024 theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ.

- Chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC của xã; theo dõi, đôn đốc các bộ phận đẩy nhanh tiến độ thực hiện số hóa hồ sơ theo quy định.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

Bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC thực hiện kế hoạch theo quy định.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận thực hiện tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm đẩy mạnh thông tin về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC xã năm 2024. Quản trị có hiệu quả trang thông tin điện tử của xã.

- Đề xuất phương án hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tiếp cận và tương tác.

5. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã

Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến. Phần đầu đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 90%. Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đạt 80%.

UBND xã yêu cầu cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND TP (b/c);
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Duy